

Bản án số: 63/2021/HS-ST  
Ngày: 17-11-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tiến Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Ký.

Ông Nguyễn Kim Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

**Hà Văn Ph**, sinh ngày 25/5/2001 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Ph và bà Nguyễn Thị Ng; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2021 đến nay. Có mặt.

*Người bào chữa:* Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

*Bị hại:* Chị Nguyễn Thị P - Sinh năm 1980.

Trú tại: Khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lương Văn H - Sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn Mai Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Vi Văn M - Sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn Tân Lập, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Hà Thị Ch - Sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Tân Lập, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Hà Thị O - Sinh năm 1996.

Trú tại: Khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

5. Bà Nguyễn Thị Ng - Sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

6. Chị Hà Thị T - Sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn Làng Chảo, Xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

7. Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn Mai Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa, có mặt anh Lương Văn H, ông Vi Văn M, chị Hà Thị Ch, chị Hà Thị O, bà Nguyễn Thị Ng, anh Nguyễn Văn T; Vắng mặt chị Nguyễn Thị P (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt), chị Hà Thị T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 18/7/2021, Hà Văn Ph, sinh năm 2001 ở thôn Tân Lập, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa quan sát thấy nhà chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1980 ở khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đang tập trung ăn cơm ở khu vực nhà xây phía dưới, Ph để lại đôi dép của mình ở phía sau nhà rồi trèo tường lên vào nhà chị P, lục lọi tại phòng ngủ không phát hiện được gì, Ph đi ra vị trí chiếc xe mô tô chị P để ở sân, thấy xe đang cắm chìa khóa, Ph đã mở cốp xe lấy đi số tiền 6.200.000đ, bị chị P phát hiện tri hô, Ph bỏ chạy để lại hiện trường 01 đôi dép màu xanh đen, trên quai dép có dòng chữ nổi Vduwa màu trắng, chiếc dép bên trái phần đặt gót chân có vết cháy, kích thước 0,5cm x 2cm và đánh rơi tờ tiền mệnh giá 200.000đ.

Sau khi trộm cắp được số tiền trên, Ph đã sử dụng mua 01 con gà chọi của anh Lương Văn H ở thôn Mai Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân với giá 1.000.000đ; Mua chài đánh cá của ông Vi Văn M là người cùng thôn với giá 1.000.000đ; Cho anh Nguyễn Văn T (là con nhà dì của Ph) ở xã Tân Bình, huyện Như Xuân mượn 1.400.000đ; Mua đồ tạp H tại nhà chị Hà Thị Ch ở cùng thôn hết 200.000đ; Cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Ng 200.000đ; Cho bạn gái là Hà Thị T ở xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân 200.000đ; Cho chị gái là chị Hà Thị O 400.000đ; Cất tại nhà 1.500.000đ; Số tiền còn lại Ph không nhớ đã chi tiêu vào việc gì.

Đến 06 giờ 40 phút ngày 21/7/2021, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản trên của mình là vi phạm pháp luật Hà Văn Ph đã đến Công an huyện Như Xuân đầu thú và khai nhận các lần trộm cắp tài sản trước đó của nhà chị Nguyễn Thị P, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào tối ngày 10/01/2021, cũng bằng cách thức trên, Hà Văn Ph đã lên vào nhà và trộm cắp của chị Nguyễn Thị P 01 chiếc túi xách màu đen, bên trong có số tiền 5.400.000đ; 02 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu gold, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng, cùng một số giấy tờ khác mang tên chị P, gồm: 01 Căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe ô tô, 01 Thẻ bảo hiểm y tế, 01 Thẻ ATM ngân hàng Agribank. Do 02 chiếc điện thoại trên có mật khẩu nên không sử dụng được, Ph đã vớt chiếc túi xách bên trong chứa 02 chiếc điện thoại và toàn bộ giấy tờ của chị P tại khu vực đồi nhà bà Vũ Thị H là hàng xóm nhà chị P.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Như Xuân kết luận:

Chiếc điện thoại Iphone 6, thời gian sử dụng từ ngày 12/8/2018, đến tháng 07/2021 giá trị còn lại là 2.580.000đ.

Đối với chiếc túi xách màu đen, chị P mua đã lâu, không nhớ đặc điểm nhãn hiệu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để định giá.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu gold, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng, cùng một số giấy tờ khác mang tên chị P, gồm: 01 Căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe ô tô, 01 Thẻ bảo hiểm y tế, 01 Thẻ ATM ngân hàng Agribank, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu được những vật chứng trên.

Lần 2: Vào tối ngày 24/6/2021, Hà Văn Ph đã đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị P và lấy của chị số tiền 11.400.000đ.

Toàn bộ số tiền trộm cắp được trong các lần trên Ph tiêu xài cá nhân hết và không nhớ đã chi tiêu vào việc gì.

Quá trình điều tra, Hà Văn Ph còn khai nhận, ngoài 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên, Ph còn thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 8.500.000đ trong cốp xe mô tô để ở sân nhà chị P vào khoảng ngày 11, 12/7/2021. Tuy nhiên, chị P không biết bị mất số tiền trên và không trình báo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Ph.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lương Văn H, Vi Văn M, Hà Thị Ch, Hà Thị O, Nguyễn Thị Ng, Hà Thị T, Nguyễn Văn T đều không biết số tiền Hà Văn Ph sử dụng giao dịch và cho họ là do Ph trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đôi dép màu xanh đen, trên quai dép có dòng chữ nổi Vduwa màu trắng, chiếc dép bên trái phần đặt gót chân có vết cháy, kích thước 0,5cm x 2cm; 01 chiếc quần short chun màu xám, bên hông phải có ba sọc kẻ trắng chạy dọc theo đường chỉ quần, phía trước ống quần bên trái có logo đội bóng Manchestrer United; 01 chiếc áo phông màu đen, cổ tim, trên ngực áo có logo của nhãn hiệu Adidas, sau lưng áo có một lỗ thủng ở ngang lưng; 03 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000đ (tại nhà của Hà Văn Ph); 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ (tại hiện trường do Ph làm rơi khi bỏ chạy); 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000đ (do chị gái Ph là chị Hà Thị O giao nộp).

Ngày 16/9/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 2.100.000đ cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị P. Đối với các vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân tạm thời quản lý chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị P yêu cầu Hà Văn Ph phải trả lại toàn bộ số tiền đã trộm cắp cho chị, ngoài ra chị không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Hà Văn Ph và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lương Văn H, Vi Văn M, Hà Thị Ch, Hà Thị O, Nguyễn Thị Ng, Hà Thị T, Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự giữa các bên.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKSNX ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Hà Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 16/11/2021, bị hại Nguyễn Thị P yêu cầu Hà Văn Ph phải trả lại cho chị toàn bộ số tiền và giá trị tài sản Ph đã trộm cắp còn lại có tổng giá trị là 23.480.000đ, ngoài ra chị không yêu cầu gì thêm. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Hà Văn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Hà Văn Ph và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề dân sự giữa các bên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ Ng quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Hà Văn Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Ph với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, giải quyết phân trách nhiệm dân sự và nghĩa vụ án phí của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản bào chữa gửi cho Tòa án, Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Đức Hiếu bào chữa cho bị cáo Hà Văn Ph nêu quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Hà Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Hà Văn Ph được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành người công dân tốt; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với bị hại theo quy định của pháp luật; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ph.

Bị cáo không bổ sung ý kiến bào chữa; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2021, đến ngày 18/7/2021, Hà Văn Ph đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của gia đình chị Nguyễn Thị P ở khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa nhiều lần lén lút trộm cắp tài sản của chị P, cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Vào tối ngày 10/01/2021, Ph trộm cắp nhà chị P số tiền 5.400.000đ và 02 chiếc điện thoại di động trị giá 2.580.000đ; Lần thứ hai: Vào tối ngày 24/6/2021, Ph đã đột nhập vào nhà chị P và lấy đi số tiền 11.400.000đ của chị P; Lần thứ ba: Vào tối ngày 18/7/2021, Ph trộm cắp nhà chị P số tiền 6.200.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Ph đã trộm cắp của chị P là 25.580.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo Hà Văn Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sở hữu tài sản của những người bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhiều lần. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Bị cáo Hà Văn Ph là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu lao động, làm ăn chân chính, lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra hết sức manh động, táo bạo và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hà Văn Ph là đối tượng có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án;

[5.1] Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Sau khi phạm tội, Hà Văn Ph đã thấy được sai phạm, ra đầu thú; Thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Hà Văn Ph như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt xét thấy việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân lương thiện.

[6.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn Ph là ít nghiêm trọng; Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Tổng giá trị tài sản mà Hà Văn Ph đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị P là 25.580.000đ. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chị P được 2.100.000đ. Chấp nhận yêu cầu của chị P, buộc Ph phải bồi thường cho chị P số tiền còn lại là 23.480.000đ.

[7.2] Bị cáo Hà Văn Ph và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự giữa các bên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 đôi dép màu xanh đen; 01 chiếc quần short chun màu xám; 01 chiếc áo phông màu đen đều là những vật không có giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Án phí: Căn cứ vào đơn xin miễn nộp tiền án phí của bị cáo Hà Văn Ph; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ph. Bị cáo Ph là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589, 351 và 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào: Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Hà Văn Ph 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Hà Văn Ph phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị P số tiền 23.480.000đ (Hai mươi ba triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền người phải thi hành án phải bồi thường, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người phải thi hành án phải chịu

lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**Vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép màu xanh đen; 01 chiếc quần short chun màu xám; 01 chiếc áo phông màu đen, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 06/2021/TSVC ngày 08/11/2021 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

**Án phí:** Bị cáo Hà Văn Ph phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn Ph.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- VKSND H.Như Xuân;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Thanh H;
- CQĐT CA H.Như Xuân;
- CQTHAHS CA H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lê Tiến Thịnh**